

### Phẩm 9: CHIẾN ĐẤU

Chư Tỳ-kheo, Ta nhớ thuở xưa, có hàng chư Thiên khi cùng với A-tu-la khởi sự đánh nhau, vua trời Đế-thích bảo trời Tam thập tam: “Chư Nhân giả, chư Thiên các ông nếu khi đánh nhau với A-tu-la thì nên trang bị và giữ gìn tốt vũ khí. Nếu chư Thiên thắng, A-tu-la bại thì các ông phải bắt sống vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la, dùng năm sợi dây trói lại, dẫn đến trước Thiện pháp đường là hội trường của chư Thiên, để đó”. Trời Tam thập tam nghe Đế-thích ra lệnh, đều y lệnh phụng hành. Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la cũng bảo với các A-tu-la: “Nếu chư Thiên cùng A-tu-la đánh nhau mà chư Thiên thua, thì phải bắt sống vua trời Đế-thích, dùng năm sợi dây trói lại, dẫn đến chỗ hội trường Thất đầu của A-tu-la, để đứng trước ta”. Khi ấy, các A-tu-la cũng nhận lệnh thi hành.

Chư Tỳ-kheo, lúc ấy, vì vua trời Đế-thích đánh thắng nên bắt sống A-tu-la, dùng năm sợi dây trói lại, dẫn đến hội trường Thiện pháp đường của chư Thiên, để đứng trước Đế-thích. Ngay khi ấy vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nghĩ thế này: “Cầu nguyện cho các A-tu-la đều được an lành. Ta nay chẳng dùng các A-tu-la nữa. Nay ta ở đây cùng ở một chỗ với chư Thiên Tam thập tam, đồng hưởng vui thú, rất là vừa ý”. Ngay khi vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la khởi ý nghĩ này tức thì thấy thân mình, năm sợi dây đều mở. Các thú vui năm dục của chư Thiên đều hiện ra trước. Lại có lúc nghĩ như thế này: “Ta nay chẳng ở cùng trời Tam thập tam. Cầu cho chư Thiên đều được an lành. Ta sẽ trở về cung điện A-tu-la”. Khi khởi nghĩ như thế, thân thể của ông liền bị năm dây trói trở lại, thú vui năm dục bỗng nhiên tiêu mất.

Chư Tỳ-kheo, vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la có sự trói buộc vi tế như thế. Sự trói buộc của các ma lại càng vi tế hơn. Vì sao? Chư Tỳ-kheo, khi tư duy tà vạy liền bị trói buộc, khi nhớ nghĩ chân chánh liền được giải thoát. Vì sao? Chư Tỳ-kheo, tư duy có ngã là tư duy tà, tư duy vô ngã cũng là tư duy tà. Cho đến tư duy ngã thường còn, ngã không thường còn, có sắc, không sắc, có tưởng, không tưởng, và chẳng phải có tưởng, chẳng phải không tưởng... đều là tư duy tà.

Chư Tỳ-kheo, tư duy tà ấy là ung nhọt, là ghẻ lở, giống như tên độc. Trong đó, nếu có bậc Thánh đa văn, người có trí tuệ thì biết đó là tư duy tà, như bệnh, như ghẻ lở, như ung nhọt, như mũi tên. Nghĩ như

thế rồi, buộc tâm vào việc nhớ nghĩ chân chánh, không theo tâm hành, khiến tâm không động, được nhiều lợi ích.

Chữ Tỳ-kheo, nếu nghĩ có ngã tức là nghĩ tà, tức là hữu vi, tức là hý luận; nếu nghĩ không có ngã, cũng là hý luận... *cho đến có sắc không sắc, có tướng không tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng đều là hý luận.*

Chữ Tỳ-kheo, đã có hý luận, đều là bệnh, như ung nhọt, như ghẻ lở, như tên độc. Trong đó, có bậc Thánh đa văn, người có trí tuệ biết hý luận này là tội lỗi rồi, ưa không hý luận, giữ tâm vắng lặng, tu hành nhiều hơn.

Chữ Tỳ-kheo, Ta nhớ thuở xưa, có các Thiên vương cùng A-tu-la khi muốn đánh nhau, vua trời Đế-thích bảo với chư Thiên tam thập tam ở chung quanh như thế này: “Chữ Nhân giả, các ông phải trang bị tốt cho tự thân bằng những vũ khí. Nay, các A-tu-la muốn đến đánh nhau. Nếu chư Thiên thắng thì nên bắt sống vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la, dùng năm sợi dây trói lại, dẫn đến trước Thiện pháp đường, nơi hội trường của chư Thiên, để gặp ta”. Trời Tam thập tam vâng nhận lệnh Đế-thích, theo đó mà làm. Còn A-tu-la cũng ra lệnh như thế.

Chữ Tỳ-kheo, đến khi đánh nhau thì chư Thiên thắng, liền dùng năm sợi dây trói A-tu-la, dẫn đến trước Thiện pháp đường.

Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la đã bị năm sợi dây trói lại, ở trước Thiên chúng thấy vua Đế-thích đến, vào ngôi trong Thiện pháp đường, liền thốt ra lời ác, dùng đủ các lời hủy nhục mắng nhiếc Thiên chủ. Khi ấy có vị hộ vệ trời Đế-thích tên là Ma-đa-ly thấy A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la ở trước số đông dùng lời ác mắng nhiếc Thiên chủ, liền dùng kệ, tâu với Đế-thích:

*Trời Đế-thích xấu hổ, sợ hãi  
Vì không thể lực nên chịu nhẹn  
Nghe lời mắng nhiếc thô ác đó  
Thấy đều nhận lãnh, không dám nói.*

Bấy giờ Đế-thích dùng kệ đáp lời Ma-đa-ly:

*Nhịn, không vì xấu hổ sợ hãi  
Chẳng vì yếu thế trước Tu-la  
Ai có mưu thần giống như ta  
Sao lại hạ mình đồng vô trí.*

Ma-đa-ly lại dùng kệ tâu Thiên chủ:

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org)

*Nếu chẳng nghiêm khắc quở trách nặng  
 Kẻ ngu phẩn chí lại làm già  
 Phải nên bẻ dẹp kẻ vô trí  
 Giống như sợ roi, trâu bỏ chạy.  
 Như nay thả nó được bình yên  
 Trở về chốn cũ lại tự cao  
 Vì vậy người trí phải ra uy  
 Biểu hiện sức mạnh trừ si ám.*

Đế-thích lại dùng kệ đáp Ma-đa-ly:

*Việc này từ lâu ta đã biết  
 Vì để chế phục bọn ngu si  
 Họ đem hiềm hận để chửi mắng  
 Ta nghe, chịu đựng tự chế tâm.*

Ma-đa-ly lại dùng kệ tâu Đế-thích:

*Thiên vương Đế-thích xin nghĩ kỹ  
 Nhẫn nhục như vậy là có hại  
 Kẻ ngu si kia mắng như thế  
 Tưởng khiếp sợ xấu hổ, không nói.*

Đế-thích lại dùng kệ đáp Ma-đa-ly:

*Bọn ngu si tùy theo tâm ý  
 Cho ta sợ họ nên làm thinh  
 Nếu muốn lợi thân cầu an lạc  
 Đối với họ phải nên nhẫn nhục  
 Theo ý ta khi thấy họ mắng.  
 Chẳng nên dùng sân đối chọi sân  
 Với người sân đáp trả lại sân  
 Chiến đấu như vậy khó thắng được.  
 Nếu bị kẻ ác gây bực tức  
 Có sức nhẫn được mới là khó  
 Nên biết nhẫn này là sức mạnh  
 Như vậy phải thời nên ngợi khen.  
 Hoặc ta hoặc người hãy khởi tâm  
 Điều cầu cứu vượt chỗ đáng sợ  
 Đã bị người sân mắng nhiếc ta  
 Chẳng nên oán ghét đối với họ  
 Đối với tự kỷ hoặc tha nhân*

*Cả hai như vậy nên làm lợi  
Đã biết người sân mắng nhiếc ta  
Thì khiến sân kia tự tiêu tan  
Như thế hai bên, tâm lợi ích  
Hoặc mình, hoặc người đều phải làm  
Ý niệm người kia là ngu si  
Đó là do họ không biết pháp  
Nếu có các trượng phu đại lực  
Thường vì vô lực mà nhẫn chịu  
Nhẫn nhục như thế, người khen ngợi  
Với người vô lực, nhẫn chẳng sân  
Vì họ không có sức trí tuệ  
Chỉ dùng ngu si làm sức mạnh  
Vì ngu si nên xả bỏ pháp  
Bọn người như thế không chánh hạnh  
Tâm ngu si sanh, nghĩ thắng ta  
Sân si mắng nhiếc thốt lời thô  
Nhẫn được ác kia mới thường thắng  
Nhẫn ấy tăng trưởng khó nói đủ  
Cái thắng nói ra e chẳng hết  
Với họ sợ oán cho nên nhẫn  
Nghe người dưới chê mà nhẫn được  
Nhẫn này được người trí ngợi khen.*

Chư Tỳ-kheo, các thầy nên biết, Đế-thích khi ấy chính là Ta. Bấy giờ Ta làm vua cõi trời Tam thập tam, trị hóa tự tại, hưởng phước báo thù thắng, tự do hưởng lạc, luôn luôn nhẫn nhục, cũng khen ngợi nhẫn, thích hạnh nhu thuận, không có sân nhuế, luôn luôn khen ngợi người không sân nhuế.

Chư Tỳ-kheo, nay các thầy tự nói là đối với sự tu hành có tâm tín giải, bỏ tục xuất gia siêng năng không lười. Các thầy nếu đối với chúng sanh khác có thể hành nhẫn nhục, khen ngợi nhẫn nhục, nhu thuận từ bi, thường hành an lạc, diệt trừ sân nhuế, khen người không sân. Chư Tỳ-kheo, các thầy nên học như thế.

Chư Tỳ-kheo, Ta nhớ thuở xưa, chúng chư Thiên và A-tu-la chuẩn bị binh trượng, muốn đánh nhau. Bấy giờ Đế-thích bảo với Thiên chúng: “Chư Nhân giả, nếu A-tu-la cùng chư Thiên chiến đấu mà chư Thiên đắc thắng thì các người có thể dùng năm sợi dây trói họ lại, như

*trên đã nói...*” Chư Thiên vâng lệnh. Vua A-tu-la cũng ra lệnh cho binh lính.

Chư Tỳ-kheo, khi đánh nhau, A-tu-la thắng. Vua trời Đế-thích địch không nổi, sợ hãi chạy về. Khi ấy xe vua cưỡi chạy về là chiếc xe ngàn cãm để điều khiển, muốn hưởng thẳng đến Thiên cung. Bấy giờ có một cây tên là Cư-tra Xà-ma-lê chắn ngang, trên cây có Kim sí điều vương, trong ổ chim có các trứng. Đế-thích thấy vậy, bảo với người đánh xe Ma-đa-ly:

*Ma-đa-ly, trên cây có trứng  
Hãy quay xe này lại cho ta  
Thà bị Tu-la làm mất mạng  
Chớ đừng phá hủy các tổ chim.*

Khi ấy Ma-đa-ly, người đánh xe giỏi, nghe vua trời Đế-thích ra lệnh như vậy rồi, liền cho chiếc xe ngàn cãm để điều khiển quay lại theo con đường hướng đến cung A-tu-la.

Chư Tỳ-kheo, các A-tu-la, lúc bấy giờ thấy xe Đế-thích bỗng nhiên quay lại, cho rằng Đế-thích có kế sách chiến đấu đặc biệt, nên trở lại muốn đánh nhau. A-tu-la bèn thối lui, ai về cung nấy.

Lúc đó do Đế-thích dùng lòng từ, nên chư Thiên lại thắng, A-tu-la bại.

Chư Tỳ-kheo muốn biết trời Đế-thích bấy giờ chẳng? Nay là thân Ta đó.

Chư Tỳ-kheo, lúc ấy Ta làm chủ cõi trời, lãnh đạo trời Tam thập tam, trị hóa tự tại, hưởng phước báo tốt đẹp, vẫn thương yêu tất cả chúng sanh, vì thọ mạng của họ mà làm điều lợi ích, khởi tâm từ bi. Tỳ-kheo các thầy vì lòng tin mà bỏ nhà, nên làm lợi ích cho tất cả chúng sanh.

Chư Tỳ-kheo, Ta nhớ thuở xưa, khi chư Thiên và A-tu-la sắp đánh nhau, bấy giờ, Đế-thích bảo với vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la rằng: “Này Nhân giả, chúng ta hãy ngưng dùng các loại vũ khí. Trong chúng chư Thiên và A-tu-la đều có người có trí tuệ. Quý vị đều biết chúng tôi là thiện hay ác. Hãy nói về các nghĩa pháp. Ai dùng lời thiện dài hơn sẽ thắng.”

Khi ấy chư Thiên và A-tu-la nhường nhau nói trước. Vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la liền hướng đến trời Đế-thích nói trước với bài kệ:

*Kẻ ngu si quá mức*

*Quyết phải quả trách nặng  
Bẻ, dẹp kẻ vô trí  
Như trâu sợ roi, chạy  
Ngu si không có ư  
Khó chế phục tại chỗ  
Vì vậy dùng roi vọt  
Mau dứt trừ nạn si.*

Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la hướng đến trời Đế-thích nói kệ ấy xong, A-tu-la quyền thuộc đều rất vui mừng, khen ngợi phấn khởi. Đế-thích, chư Thiên và quyền thuộc đều im lặng. Khi ấy, vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la bảo Đế-thích: “Đại thiên vương, ngài hãy nói kệ đi” Bấy giờ Thiên chủ hướng đến A-tu-la nói kệ:

*Ta thấy rõ việc này  
Không muốn đồng người si  
Kẻ ngu tự khởi sân  
Người trí ai tranh cùng!*

Bấy giờ vua trời Đế-thích thuyết kệ ấy xong, trời Tam thập tam và quyền thuộc đều rất khen ngợi, nhảy nhót vui mừng. Các A-tu-la quyền thuộc đều im lặng. Khi ấy Đế-thích bảo vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la: “Nhân giả, hãy nói lên lời lành”. A-tu-la liền hướng đến Thiên chủ nói kệ:

*Im lặng, ý nhẫn nhục  
Đế-thích, Ta cũng biết  
Người ngu si khi thắng  
Nói ta sợ nên nhẫn.*

Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nói kệ xong, các A-tu-la và quyền thuộc đều nhảy nhót, vui mừng, khen ngợi. Đế-thích, chư Thiên và quyền thuộc đều im lặng. Khi ấy A-tu-la bảo Đế-thích: “Nhân giả, Thiên chủ hãy nói lời thiện pháp như thế”.

Bấy giờ vua trời Đế-thích hướng đến chúng A-tu-la nói kệ rằng:

*Người ngu theo ý mình  
Bảo nhẫn là sợ sệt  
Cho đây cầu tư lợi  
Người kia chẳng ích gì.  
Ta cho kia làm ác  
Chẳng nên sân đối sân*

Với sân, nên làm tỉnh  
 Đánh vậy mới thường thắng  
 Nếu bị người xúc não  
 Người có sức nhẫn được  
 Nên biết nhẫn như thế  
 Đứng trên các hạnh nhẫn  
 Không kể mình hay người  
 Cầu lừa chỗ sợ hãi  
 Nếu biết người giận mình  
 Đối họ, chẳng sanh ghét  
 Hai bên đều lợi ích  
 Cho mình và cả người  
 Người sân ghét mắng nhiếc  
 Mình sân tự tiêu diệt  
 Hai bên đều lợi ích  
 Cho mình và cả người  
 Ý người ngu si  
 Là do chẳng biết pháp  
 Nếu người có sức mạnh  
 Nhẫn kẻ không có sức  
 Nhẫn này là tối thắng  
 Các nhẫn khác không bằng  
 Kẻ kia không trí tuệ  
 Chỉ có sức ngu si  
 Vì ngu si bỏ pháp  
 Tự nhiên mất chánh hạnh  
 Ngu si tự khoe thắng  
 Sân nhuế phát lời ác  
 Nhẫn được nhục mạ này  
 Người ấy thường thắng lợi.  
 Nghe trên áp đảo, nhẫn vì sợ  
 Ngang nhau mà nhẫn, vì sợ oán  
 Kẻ dưới mắng nhiếc mà nhẫn được  
 Nhẫn này người trí đều khen ngợi.

Bấy giờ vua trời Đế-thích nói kệ xong, trời Tam thập tam và quyến thuộc vui mừng khen ngợi, phấn khởi vô cùng. Còn chúng A-tu-la đều im lặng. Khi ấy, các trời trí tuệ trong hàng chư Thiên, và các A-tu-la trí tuệ

trong hàng A-tu-la đều tập trung lại một chỗ, cùng bàn luận lượng định những bài kệ đó, suy tư tưởng tận, quán sát kỹ lưỡng và cùng khen ngợi, bèn nói thế này: “Thưa chư Nhân giả, nay trời Đế-thích khéo sử dụng ngôn từ, chỉ dùng chúng trị hóa, tất cả đều không có đao gậy, roi vọt, cũng không tranh cãi, đánh đấm, hủy nhục, oán thù, cũng không kiện cáo và mong cầu báo trả. Lại ở trong sinh tử, có họa hoạn đáng chán cầu xa lìa dục vì sự tịch diệt, vì sự tĩnh lặng, vì đắc thần thông, vì đắc Sa-môn, thành tựu Chánh giác, vì đắc Niết-bàn. Chư Nhân giả, kệ mà vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nói ra không có thứ ngôn ngữ vi diệu tốt đẹp như vậy mà những lời ấy tất cả chỉ có đao gậy, roi vọt, đánh đấm, cãi vã, hủy nhục, tranh tụng oán thù, cầu có sự báo trả, trưởng dưỡng sanh tử, không chán họa hoạn, tham trước các dục, không cầu hạnh tĩnh lặng tịch diệt, chẳng mong thần thông và quả Sa-môn, chẳng mong Chánh giác và Niết-bàn. Chư Nhân giả, kệ mà vua trời Đế-thích đã nói gọi là khéo nói. Còn kệ mà vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nói chẳng phải khéo nói. Chư Nhân giả, kệ mà Thiên chủ Đế-thích đã nói là khéo nói, khéo nói. Còn kệ mà vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la đã nói chẳng phải khéo nói, chẳng phải khéo nói”.

Chư Tỳ-kheo, các thầy nên biết, Đế-thích khi đó tức là thân Ta.

Chư Tỳ-kheo, có khi Ta làm vua trời Đạo-lợi, trị hóa tự tại, thọ hưởng phước lạc, vẫn nói lời tốt đẹp để làm vũ khí chiến đấu. Do lời nói tốt đẹp nên chiến đấu thắng lợi. Giống như Tỳ-kheo các thầy hôm nay, đối với giáo pháp mà Ta đã khéo nói, tịnh tâm lìa tục, bỏ nhà xuất gia, có hạnh tinh tấn. Các thầy nếu tìm cầu lời thiện lời ác trong chánh pháp, muốn nắm lấy ý nghĩa thì nên biết như thế.

Chư Tỳ-kheo, Ta nhớ thuở xưa, khi chư Thiên và A-tu-la cùng đánh nhau. Vua trời Đế-thích đánh thắng, đuổi A-tu-la, rồi tạo lập một thắng điện, Đông – Tây ngang dọc năm trăm do-tuần, Nam – Bắc ngang dọc hai trăm năm chục do-tuần.

Chư Tỳ-kheo, bên ngoài thắng điện ấy, có một trăm nơi phòng ngự; trong mỗi nơi phòng ngự ấy lại có bảy lầu gác, đều do bảy báu tạo thành. Trong mỗi lầu gác đều thiết trí bảy phòng; trong mỗi phòng đặt bảy cái giường; trên mỗi giường có bảy ngọc nữ; mỗi ngọc nữ lại có bảy người hầu gái. Thiên vương Đế-thích và các ngọc nữ hầu cận chẳng làm gì. Đồ ăn uống, các thứ cần dùng như hương hoa, y phục, trang sức, tất cả nhạc cụ đều tùy theo quả báo của nghiệp đời trước mà thọ hưởng.

Chư Tỳ-kheo, các Thiên cung trong cõi Tam thiên đại thiên thế



giới không có cái nào sánh bằng thắng điện ấy của vua trời Đế-thích.

Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nghĩ như thế này: “Ta có thần đức oai lực như thế, mặt trời, mặt trăng và trời Tam thập tam tụy vận hành ở trên ta, nhưng sức ta có thể nắm lấy, làm vòng đeo tai đi khắp các nơi”. Đã có một thời vua A-tu-la La-hầu-la trong lòng giận dữ, chứa đầy phiền não độc hại, tâm ý chẳng vui, liền nghĩ đến vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la. Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nghĩ thế này: “Vua A-tu-la La-hầu-la đang nghĩ đến ta” và tự nghĩ đến các tiểu vương A-tu-la và các quyến thuộc dưới sự thống lãnh của mình. Khi ấy các tiểu vương và các A-tu-la biết vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la nghĩ đến mình, liền trang bị các loại binh khí, dẫn đến bên vua. Đến nơi, tất cả đều dừng lại ở trước. Bấy giờ vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la, mặc áo giáp cầm gậy lên xe cùng với các tiểu vương và các quân binh vây quanh, kéo đến bên A-tu-la La-hầu-la; đến nơi dừng lại. Bấy giờ vua A-tu-la La-hầu-la lại nghĩ đến hai vua A-tu-la là Dũng Dực và Huyền Hóa. Khi ấy hai vị ấy biết vua kia nghĩ đến mình, lại nghĩ như vua A-tu-la Tỳ-ma-chất-đa-la đã nghĩ. Các tiểu vương và thuộc hạ biết rồi, ai cũng trang bị vũ khí, đi đến bên vua. Đến rồi, lại kéo đến bên vua A-tu-la La-hầu-la. Bấy giờ vua A-tu-la La-hầu-la tự trang bị các loại binh khí cùng với ba vua A-tu-la là Tỳ-ma-chất-đa-la, Dũng Dực và Huyền Hóa, và các tiểu vương cùng quyến thuộc của ba vua, sau trước vây quanh, từ thành A-tu-la, dẫn nhau ra đi, muốn cùng chư Thiên Đao-lợi đánh nhau.

Bấy giờ hai Đại long vương là Nan-đà và Ưu-ba-nan-đà ra khỏi cung, dùng thân quán quanh núi Tu-di-lưu bảy vòng, làm núi rung động; động rồi động nữa, động lớn, động khắp; rung rồi lại rung, rung lớn, rung khắp; phun rồi lại phun, phun lớn, phun khắp, dùng đuôi đập xuống biển, làm cho một khối nước vọt lên đến đỉnh núi Tu-di-lưu.

Chư Tỳ-kheo, bấy giờ, Thiên chủ Đế-thích suy nghĩ rồi, bảo với Thiên chúng: “Các vị Nhân giả, có thấy đại địa này rung động chẳng? Không trung mây đen kịt như mây có mưa, lại giống sương mù, biết chắc là A-tu-la muốn cùng chư Thiên đánh nhau”. Khi ấy, các Rồng ở trong biển đều cầm đu loại binh khí ra khỏi cung, hướng đến trước A-tu-la, cùng A-tu-la đánh nhau. Nếu thắng thì đuổi chúng lui về cung. Còn chẳng thắng thì sợ hãi chạy lui đến bên Dạ-xoa Địa Cư. Đến nơi, nói rằng: “Quý vị nên biết, các A-tu-la muốn giao đấu với chư Thiên. Nay quý vị có thể cùng chúng tôi trợ lực đánh phá”. Dạ-xoa nghe rồi, chuẩn

bị giáp trụ, hiệp lực rồng đi đánh. Giả sử thắng thì truy đuổi; còn không thắng thì lui, sợ hãi bỏ chạy đến chỗ Dạ-xoa Bát Túc. Đến nơi, nói rằng: “Dạ-xoa Bát Túc, quý vị có biết không? Các A-tu-la muốn đánh chư Thiên. Quý vị nên đến cùng chúng tôi trợ lực để đánh chúng”. Bát Túc nghe xong, trang bị, cầm trụ, dẫn nhau đi... *cho đến* thua chạy... đến nói với các Dạ-xoa Trì Man... *như trước*... không thắng nổi chạy lui, đến nơi với Dạ-xoa Thường Túy. Thường Túy nghe xong, lại trang bị gậy gộc cùng Trì Man... cùng hiệp lực chiến đấu. Nếu thắng được thì đuổi A-tu-la về cung; còn thất bại thì sợ hãi chạy lui, đi đến bên Tứ đại thiên vương. Đến nơi, tâu với Tứ đại thiên vương rằng: Tâu Tứ thiên vương, quý ngài nên biết! Các A-tu-la nay muốn đến cùng chư Thiên giao đấu. Các ngài nên cùng chúng tôi trợ lực đánh họ khiến cho tan tác”. Tứ thiên vương nghe Thường túy nói, liền trang bị, cầm các loại binh khí, cưỡi xe ra đi... *cho đến* thua chạy, không thể hàng phục. Khi ấy Tứ thiên vương liền đến hội trường Thiện pháp đường của chư Thiên, tâu trình với Đế-thích thế này: “Thiên vương nên biết, các A-tu-la nay đã tụ tập muốn cùng chư Thiên giao chiến. Cần phải đến đó đánh chúng”. Khi ấy trời Đế-thích nghe Tứ thiên vương nói vậy rồi, chấp thuận, bèn gọi một vị trời tên Ma-na-bà bảo: “Thiên tử, hãy đến đây! Nay người đi đến các Thiên vương Dạ-ma, sang Đâu-suất-đà, Hóa lạc, Tha hóa tự tại...; đến nơi rồi, thay lời ta tâu rằng: “Chư Thiên quý ngài, chắc quý ngài đã biết, các A-tu-la muốn đánh chư Thiên. Quý ngài nên trợ giúp chúng tôi, cùng chúng tôi đến đánh A-tu-la”. Khi ấy Ma-na-bà nghe lời Đế-thích rồi, liền đến các trời Dạ-ma... tâu trình đầy đủ sự việc. Bấy giờ Thiên vương Dạ-ma nghe Thiên sứ Ma-na-bà của Đế-thích nói xong, trong lòng liền nghĩ đến chúng chư Thiên Dạ-ma. Khi ấy, Thiên chúng biết Thiên vương nghĩ đến mình rồi, họ liền mang các loại áo giáp, binh khí, cưỡi lên các loại xe trời sẵn có, cùng đi đến chỗ Thiên vương. Đến nơi, tất cả đều dừng lại ở trước. Khi ấy Thiên vương Dạ-ma thân mang các thứ áo giáp cõi trời, tay cầm binh khí báu cùng vô lượng trăm ngàn vạn các Thiên tử vây quanh nhắm đến phía Đông đỉnh núi chúa Tu-di-lưu hạ xuống, dựng cờ “nan hàng” thuần một màu xanh trên ngọn núi. Bấy giờ Thiên sứ Ma-na-bà lại đi đến chỗ Thiên vương Đâu-suất-đà. Đến nơi, tâu với Thiên vương Đâu-suất-đà thế này: “Xin ngài biết cho, Thiên vương Đế-thích có lời tâu bày rằng: “Bọn A-tu-la muốn đánh chư Thiên. Xin ngài đến hỗ trợ chúng tôi đến đó ra sức chiến đấu”. Thiên vương Đâu-suất-đà nghe rồi, liền nghĩ đến các chúng Thiên tử. Họ biết rồi đều đến hết, tụ tập bên Đại

thiên vương Đâu-suất-đà. Đến nơi, liền chuẩn bị, cầm binh khí, cưỡi các thứ xe, cùng vây quanh, hạ xuống ở phía Nam núi chúa Tu-di-lưu, với vô lượng trăm nghìn vạn chúng tụ hội, dựng cờ “nan hàng” màu vàng ở trên ngọn núi. Bấy giờ Thiên sứ Ma-na-bà lại đến Thiên vương Hóa lạc tâu rằng: “Tâu Thiên vương Hóa lạc, xin ngài biết cho, vua Đế-thích có lời thế này: “Bọn A-tu-la muốn đánh chư Thiên”... *tâu trình như trước... cho đến* Thiên vương ấy cùng với vô lượng số trăm ngàn vạn chư Thiên tử đến, ai cũng trang bị áo giáp, cưỡi đủ các loại xe, xuống đến phía Tây núi Tu-di-lưu, dựng cờ “nan hàng” màu đỏ, ở trên ngọn núi. Cũng như thế, lên tâu với chư Thiên tử Tha hóa tự tại... *tất cả đều như trên...* Khi ấy Thiên chúng trang bị cầm binh khí, gặp đôi trời Hóa lạc, cùng vô lượng trăm Thiên tử, vô lượng ngàn Thiên tử, vô lượng trăm ngàn Thiên tử vây quanh, hạ xuống phía Bắc núi chúa Tu-di-lưu, dựng cờ “nan hàng” màu trắng ở trên ngọn núi.

Bấy giờ Đế-thích thấy chư Thiên đã vân tập đông đủ, tâm nghĩ đến các Dạ-xoa trên không trung. Khi ấy chúng Dạ-xoa trên hư không đều nói: “Thiên vương Đế-thích đã nghĩ đến chúng ta”. Biết như vậy rồi, họ liền bảo nhau mặc giáp, cầm trượng, trang bị đầy đủ; đã trang bị rồi, cưỡi lên các thứ xe, đi đến trước trời Đế-thích, đứng sang một bên. Khi ấy trời Đế-thích lại nghĩ đến các Tiểu thiên vương và quyến thuộc trời Tam thập tam. Khi biết như vậy rồi, tất cả đều mặc giáp, trang bị vũ khí, cưỡi các loại xe đến trước Thiên vương. Khi ấy Đế-thích tự mặc các loại áo giáp và cầm binh khí, cưỡi các thứ xe, cùng Dạ-xoa trên không và các tiểu vương Tam thập tam thiên, sau trước vây quanh, ra khỏi thiên cung cùng A-tu-la đánh nhau.

Chư Tỳ-kheo, bấy giờ, khi chư Thiên cùng A-tu-la đánh nhau, có những loại vũ khí màu sắc như thế này, đó là đao, tên, giáo, côn, vồ, chày, tên nhọn kim cang, tên điện, tên tạc, tên thốc, tên độc xỉ, tên ca-lăng-già diệt thốc, tên vi tế thốc, tên nổ, những vũ khí như thế nhiều màu đẹp đẽ, do bảy báu tạo thành, đó là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, hồng ngọc, xa cừ, mã não... dùng những cây trượng ấy, từ xa phóng đến thân A-tu-la, không dính, không hại, lơ lửng lướt qua thân bọn chúng, lại cũng chẳng thấy thương tích, chỉ có xúc chạm vào là chịu thống khổ.

Chư Tỳ-kheo, khí giới mà A-tu-la có trong khi cùng trời đánh nhau, sắc loại cũng tương tự, cùng một loại bảy báu tạo thành, khi dính phải, lướt qua cũng không có dấu vết, chỉ do nhân duyên xúc chạm là chịu thống khổ.

**LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH**

---

Chư Tỳ-kheo, chư Thiên cõi Dục khi cùng với A-tu-la đánh nhau, còn có các loại vũ khí màu sắc như thế, huống là bọn người thế gian.

